

V, ngày 15 tháng 12 năm 2022

Số: 03/2022/QĐCNHGT- DS

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34, 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của người khởi kiện ông Lý Diu D, sinh năm: 1959; Người đại diện theo ủy quyền của ông Lý Diu D là bà Nông Thị T, sinh năm: 1961 và người bị kiện anh Lù Văn Th, sinh năm 1987.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện tranh chấp quyền sử dụng đất đề ngày 07 tháng 7 năm 2022 và các tài liệu, chứng cứ liên quan đến vụ việc “ Tranh chấp quyền sử dụng đất” của ông Lý Diu D, sinh năm: 1959; Người đại diện theo ủy quyền là bà Nông Thị T, sinh năm: 1961; cùng địa chỉ: Đội 3, Thôn T, xã Tr, huyện V, tỉnh H;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 11 năm 2022, về việc thoả thuận giải quyết toàn bộ phần tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Ông Lý Diu D, sinh năm: 1959; Nơi Đăng ký HKTT: Đội 3, Thôn T, xã Tr, huyện V, tỉnh H;

- Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nông Thị T, sinh năm: 1961; Nơi Đăng ký HKTT: Đội 3, Thôn T, xã Tr, huyện V, tỉnh H;

- Người bị kiện: Anh Lù Văn Th, sinh năm 1987; Nơi Đăng ký HKTT: Đội 1, thôn L, xã Tr, huyện V, tỉnh H;

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 11 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

I. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 11 năm 2022, cụ thể:

1. Về quan hệ pháp luật: Tranh chấp quyền sử dụng đất và tháo dỡ công trình trên đất.

2. Nội dung tranh chấp:

Gia đình ông Lý Diu D và bà Nông Thị T có diện tích đất khai phá từ năm 1983, một nửa gia đình ông trồng cây mỡ và cây keo, một nửa trồng ngô, khoai, sắn với tổng diện tích là 48178.0m<sup>2</sup> thuộc thửa đất số 26 tờ bản đồ số 2. Gia đình ông D đã canh tác từ năm 1983 liên tục đến năm 2000 được cấp Bìa Lâm Bạ, năm 2004 ông Lù Văn G (bố đẻ của anh Lù Văn Th) dựng một cái lán và chuồng nuôi bò trên diện tích đất của hộ gia đình ông D. Ông D có đến nhắc nhở và nhờ chính quyền thôn can thiệp nhưng cũng không có kết quả. Năm 2009 có tập đoàn công ty cao su đến triển khai việc góp đất trồng cây. Trước khi góp đất trồng cây với công ty cao su gia đình ông D cùng với đội trưởng phụ trách của Công ty cao su đã cầm bản đồ lên thực địa chỉ và giao số diện tích đất của gia đình góp với công ty là 33314,9 m<sup>2</sup> thể hiện trên hợp đồng với công ty cao su. Năm 2010 công ty cao su bắt đầu phát và đào hố trồng cây, đến năm 2014 Công ty cao su giao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và hợp đồng góp vốn cho gia đình ông D đổi với thửa đất số 25, tờ bản đồ số 5 và số cây cao su trồng trên diện tích đất nói trên.

Về vị trí tứ cận :

- + Phía Đông giáp với đất của ông Thèn Văn T
- + Phía Tây giáp với đất của ông Nùng Văn L
- + Phía Nam giáp với đất của ông Nguyễn Văn Q
- + Phía Bắc giáp với đất của ông Lù Văn G là bố đẻ anh Lù Văn Th.

- Diện tích đất tọa lạc tại: thôn T, xã Tr, huyện V, tỉnh H

Do trên đất có một số cây cao su không sống được nên ông Lù Văn G đã tự ý lấy cây cam trồng vào phần đất của những cây cao su không sống nói trên. Nên gia đình ông D đã làm đơn đề nghị UBND xã Tr giải quyết nhưng năm 2016 ông G vẫn tiếp tục canh tác trái phép trên số diện tích đất đó. Gia đình ông D lại có đơn đề nghị chính quyền xã giải quyết nhiều lần nhưng không có kết quả. Ngày 09/7/2021 Công ty cao su đã đo đạc và trả lại cho gia đình ông D phần diện tích đất mà cây cao su không sống là 14486m<sup>2</sup> (Có biên bản bàn giao đất). Do gia đình ông G vẫn tiếp tục trồng cây và canh tác trên diện tích đất nhà ông D, tháng 2/2022 ông G chết, anh Th vẫn tiếp tục sử dụng diện tích đất đang tranh chấp nên ông D tiếp tục làm đơn đề nghị UBND xã Tr, UBND huyện V để giải quyết. Qua 04 lần giải quyết nhưng kết quả các buổi hòa giải đều không thành. Hộ gia đình ông D khởi kiện yêu cầu anh Lù Văn Th phải trả lại cho gia đình ông toàn bộ phần diện tích đất đã tự ý sử dụng canh tác và tháo dỡ toàn bộ công trình trên diện tích đất đó.

**II.** Bà Nông Thị T và anh Lù Văn Th cùng xác định: Phần diện tích đất đang tranh chấp là do ông Lù Văn G sử dụng từ lâu nên anh cũng không rõ về nguồn gốc đất. Nay anh Lù Văn Th đã xác định được phần đất mà gia đình anh canh tác hằng năm đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ gia đình ông Lý Diu D và bà Nông Thị T nên anh Lù Văn Th nhất trí trả lại cho hộ gia đình ông Lý Diu D toàn bộ số diện tích đất đang tranh chấp là 14486m<sup>2</sup>. Vị trí tứ cận: Phía nam giáp đất hộ ông Nguyễn Văn Q, Phía bắc giáp đất hộ gia đình ông Lù Văn Th; Phía tây giáp với đất hộ ông Nùng Văn L; Phía đông giáp với đất hộ ông Thèn Văn T,

đồng thời cam kết tự tháo dỡ toàn bộ các lán trại đang chăn nuôi gia súc, các công trình khác trên đất để không làm ảnh hưởng đến dòng nước đầu nguồn và diện tích đất của gia đình ông D trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày vụ việc được hòa giải thành tại Tòa án xong và có Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án (ngày 15/12/2022) , nếu có gì vướng mắc thì hộ gia đình ông Lý Diu D, bà Nông Thị T phải hỗ trợ cùng anh Lù Văn Th tháo dỡ để không làm ảnh hưởng đến mục đích sử dụng đất rừng , cây cối đang trồng trên đất và môi trường của dòng nước đầu nguồn theo quy định của pháp luật.

**IV.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- UBND huyện V
- UBND xã Trung Thành;
- Những người tham gia hòa giải;
- Lưu hồ sơ vụ việc.

**THẨM PHÁN**

**Vũ Thu Hiền**